TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 76/2026/DS-ST
Ngày 19-06-2026
V/v "T/c hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thảo.

Bà Dương Thị Được.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trương Thị Hoàn, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Khuê, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2026, tại Toà án nhân khu vực 13 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân thụ lý số 47/2026/TLST- DS ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXX-DS ngày 07 tháng 05 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2026/QĐST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2026 giữa:

***** *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V (VPBANK)

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Trung Thành, chức vụ Phó giám đốc TTXLNPLKHCN, *(Quyết định ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Nam Thạnh Vượng);*

Ông Đỗ Thành Trung ủy quyền lại cho bà Võ Thị Thùy Linh, ông Đỗ Thành Trí Tài- chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ hiện trường- Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Văn bản ủy quyền số 16246/2025/UQ-VPB ngày 13/8/2025) (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 44 đường Bạch Đằng phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

***** *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị L, sinh ngày 08/05/1998, CCCD số 060198000060 cấp ngày 19/4/2021; Hộ khẩu thường trú: số nhà 22/125 ô 3, ấp Hải Hà 1, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Trong đơn khởi kiện ghi ngày 22/09/2025 của Ngân hàng (VPBANK), bản khai tiếp theo, biên bản hòa giải người đại diện cho Ngân hàng trình bày như sau:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank*)* và bà Hoàng Thị Lợi có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng bằng hình thức giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử hai hợp đồng như sau:

Hợp đồng số LN2303168644459 ký ngày 17/3/2023, số hồ sơ giải ngân là LD2307602336. Hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 17/3/2023, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 17/3/2023 đến ngày 15/3/2026; Lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh 34%/năm cố định đến 01/7/2023, sau đó được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần vào các ngày 01/01; 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm cộng biên độ 26%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, dư nợ tạm tính đến ngày 26/02/2026 là 32.750.078đ; trong đó nợ gốc: 15.902.535đ; nợ lãi 16.847.543đ.

Hợp đồng số LN2303168644459 ký ngày 05/12/2022, số hồ sơ giải ngân là 325-P-6981837. Hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 06/12/2022, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày 06/12/2022 đến ngày 06/12/2027; Lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh theo quy định của VPBank theo từng thời kỳ được niêm yết trên Website vpbank.com.vn (3,99%/tháng). Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, dư nợ tạm tính đến ngày 26/02/2026 là 52.869.194đ; trong đó nợ gốc: 18.456.364đ; nợ lãi 34.412.830đ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà Lợi vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 15/02/2024. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu bà Lợi thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng bà Lợi không thực hiện. Từ đó, Ngân hàng đã thực hiện chuyển toàn bộ dư nợ gốc còn lại các khoản vay thành nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng cho vay. Tạm tính đến ngày 26/02/2026 bà Lợi còn nợ Ngân hàng số tiền của 02 hợp đồng tín dụng là 85.619.272đ trong đó nợ gốc: 15.902.535đ; nợ lãi 16.847.543đ; nợ thẻ tín dụng là 52.869.194đ. Nay, yêu cầu Tòa án buộc bà Lợi phải trả khoản nợ như trên và tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 27/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ.

***** *Bị đơn bà Hoàng Thị Lợi vắng mặt.*

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 tham gia phiên tòa phát biểu việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự và quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Đương sự bị đơn vi phạm không chấp hành theo giấy triệu tập vắng mặt tại phiên tòa.

- Về nội dung: Căn cứ vào chứng cứ có tại hồ sơ, lời trình bày của đương sự và tranh tụng tại phiên tòa, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, nghe ý kiến của vị đại diện viện kiểm sát;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tụng: Mục đích vay được ghi trên hợp đồng tín dụng là tiêu dùng và mua bảo hiểm, nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng dân sự, bà Hoàng Thị Lợi có hộ khẩu thường trú được ghi trong Hợp đồng tín dụng là khu phố Hải Hà 1, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nay thuộc ấp Hải Hà 1, xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Bà Lợi vắng mặt lần hai không có lý do, đại diện cho Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, đủ căn cứ xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo đơn khởi kiện, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện và lời trình bày của đại diện Ngân hàng, Ngân hàng có cho bà Lợi vay tiền bằng hình thức giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử hai lần; Lần thứ nhất ký ngày 05/12/2022, số hồ sơ giải ngân là 325-P-6981837. Hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 06/12/2022, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày 06/12/2022 đến ngày 06/12/2027. Lần thứ hai Hợp đồng số LN2303168644459 ký ngày 17/3/2023, số hồ sơ giải ngân là LD2307602336. Hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 17/3/2023, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 17/3/2023 đến ngày 15/3/2026. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà Lợi vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 15/02/2024. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu bà Lợi thực hiện nghĩa vụ trả nợ, bà Lợi không thực hiện. Từ đó, Ngân hàng đã thực hiện chuyển toàn bộ dư nợ gốc còn lại các khoản vay thành nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng cho vay. Tạm tính đến ngày 26/02/2026 bà Lợi còn nợ Ngân hàng số tiền là 85.619.272đ trong đó nợ gốc: 15.902.535đ; nợ lãi 16.847.543đ; nợ thẻ tín dụng là 52.869.194đ. Nay, yêu cầu Tòa án buộc bà Lợi phải trả khoản nợ như trên và tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 27/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ. Từ ngày thụ lý vụ án Tòa án không triệu tập được bà Lợi không thu thập được bản khai, ý kiến của bà Lợi nên không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa vắng mặt cả hai bên nên không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng: Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên vay phải thanh toán nợ cho bên cho vay đúng hạn và phải trả lãi theo thoản thuận. Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng với bà Lợi dạng thẻ tín dụng gồm 2 lần: Lần thứ nhất ký ngày 05/12/2022, hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 06/12/2022, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày 06/12/2022 đến ngày 06/12/2027. Lần thứ hai ký ngày 17/3/2023, hạn mức tín dụng ban đầu là 20.000.000đ, giải ngân ngày 17/3/2023, mục đích vay tiêu dùng và mua bảo hiểm, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 17/3/2023 đến ngày 15/3/2026. Bà Lợi vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu bà Lợi thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng bà Lợi không thực hiện. Từ đó Ngân hàng đã thực hiện chuyển toàn bộ

dư nợ gốc còn lại các khoản vay thành nợ quá hạn vá áp dụng mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng cho vay. Tạm tính đến ngày 26/02/2026 dư nợ là 85.619.272đ trong đó nợ gốc: 15.902.535đ; nợ lãi 16.847.543đ; nợ thẻ tín dụng là là 52.869.194đ. Như vậy, bà Lợi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay, nên yêu cầu của Ngân hàng tuyên bố chấm dứt hợp đồng vay trước thời hạn, buộc bà Lợi trả nợ vay cho Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Không có.

[5] Về án phí: Bà Hoàng Thị Lợi phải chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch là 85.619.272đ x 5%= 4.280.963đ làm tròn số là 4.280.000đ, Ngân hàng không phải chịu án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 35,147, 227, 228, 271 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) về việc yêu cầu bà Hoàng Thị Lợi trả nợ vay.

Tuyên bố chấm dứt hợp đồng tín dụng số LN2303168644459 ký ngày 05/12/2022.

Buộc bà Hoàng Thị Lợi có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 85.619.272đ *(Tám mươi lăm triệu sáu trăm mười chín ngàn hai trăm bảy mươi hai đồng);* trong đó nợ gốc: 15.902.535đ *(Mười lăm triệu chín trăm lẽ hai ngàn năm trăm ba mươi lăm đồng)*; nợ lãi 16.847.543đ (*Mười sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm bốn mươi ba đồng)*; nợ thẻ tín dụng là 52.869.194đ *(Năm mươi hai triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn một trăm chín mươi bốn đồng)* Bà Hoàng Thị Lợi phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc kể từ ngày 27/02/2026 cho đến khi trả hết nợ.

2- Về chí phí tố tụng: Không có.

3- Về án phí: Bà Hoàng Thị Lợi phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.280.000đ *(Bốn triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng)*. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.656.142đ *(Một triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn một trăm bốn mươi hai đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0055860 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà

có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Trường hợp bản án, quyết định được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi *hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN TIẾN

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh.*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP.Hồ Chí Minh.*
- *Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13.*
- *Phòng thi hành án dân sự khu vực 13.*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*